

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **252**/UBND-NV  
V/v báo cáo kết quả thực hiện  
chính sách, pháp luật về đơn vị  
sự nghiệp công giai đoạn  
2018 - 2023

Long Biên, ngày **16** tháng **11** năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND quận.

Căn cứ Nghị quyết số 90/2023/Q1115 ngày 20/6/2023 của Quốc hội về Chương trình giám sát năm 2023; văn bản số 625/ĐGS-PL ngày 21/9/2023 của Đoàn giám sát, ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc báo cáo thực hiện chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018- 2023;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Hà Minh Hải, Phó Chủ tịch UBND Thành phố tại văn bản số 11432/VP-NC ngày 03/10/2023 của Văn phòng UBND Thành phố;

Căn cứ Công văn số 3417/SNV-XDCQ ngày 13/11/2023 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội về việc báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023.

Để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Đoàn giám sát báo cáo kết quả “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018- 2023”, UBND quận Long Biên yêu cầu các đơn vị báo cáo các nội dung theo đề cương và phụ lục gửi kèm.

Báo cáo và các phụ lục của đơn vị gửi về UBND quận qua phòng Nội vụ (các đơn vị sự nghiệp ngoài giáo dục gửi đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa; các đơn vị sự nghiệp giáo dục gửi đồng chí Nông Thị Kim Quy) để tổng hợp báo cáo UBND quận **trước ngày 20/11/2023**./. **tb**

Nơi nhận: **tb**

- Như trên;
- Lưu VT, NV (03)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Mạnh Hà**



**ĐỀ CƯƠNG****Báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật  
về đơn vị sự nghiệp công giai đoạn 2018 - 2023**

(Kèm theo Công văn số ~~252~~/UBND-NV ngày 16 tháng 11 năm 2023  
của UBND quận Long Biên)

-----

**I. KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ.****II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ  
ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG,  
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP.**

Cụ thể về các nội dung sau đây:

- Vị trí việc làm viên chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, làm cơ sở để xác định biên chế; quản lý biên chế theo vị trí việc làm.<sup>1</sup> (nếu có)

- Định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công<sup>2</sup> (nếu có).

- Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập<sup>3</sup> (nếu có).

- Kế hoạch, chính sách khuyến khích xã hội hóa, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn (nếu có).

- Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương<sup>4</sup> (nếu có).

- Các nội dung khác (nếu có).

**III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ**

<sup>1</sup> Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

<sup>2</sup> Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 1046/QĐ-TTg.

<sup>3</sup> Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022.

<sup>4</sup> Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022.



## **ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP.**

### **1. Về quản lý biên chế và nâng cao nguồn nhân lực**

- Đánh giá về: Việc quản lý, sử dụng số biên chế được giao; việc quản lý biên chế có tạo sự chủ động cho đơn vị trong tổ chức thực hiện không, có gắn việc phân cấp quản lý biên chế với tăng cường trách nhiệm thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không?; việc thực hiện hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo như thế nào (nếu có).

Số lượng người làm việc (gồm số lượng biên chế và số lượng hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ) trong đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên tính đến hết ngày 31/12/2023; so sánh với năm 2015, 2017, 2021 theo Phụ lục 1.

Số lượng người làm việc (bao gồm số lượng viên chức và số lượng hợp đồng lao động) trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư - Phụ lục 2.

- Kết quả tinh giản biên chế.

- Kết quả thực hiện về số lượng lãnh đạo cấp phó do thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó sau khi sáp nhập, hợp nhất... - Phụ lục 3.

- Kết quả thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo (nếu có).

Lưu ý: Trong nội dung đánh giá cần nêu rõ những kết quả, những tồn tại, hạn chế (có thông tin, số liệu minh chứng cụ thể), chỉ rõ nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đó.

### **2. Đánh giá việc đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công (nếu có).**

- Nêu rõ tình hình và kết quả đạt được

- Việc thực hiện xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công lập

- Tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế

- Trách nhiệm của đơn vị, cá nhân có liên quan

### **3. Đánh giá việc nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập**

- Nêu rõ tình hình và kết quả đạt được

- Tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế

- Trách nhiệm của đơn vị, cá nhân có liên quan

#### **4. Đánh giá việc hoàn thiện cơ chế tài chính; thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là tự chủ tài chính**

- Nêu rõ tình hình và kết quả đạt được
- Tồn tại, hạn chế
- Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế
- Trách nhiệm của đơn vị, cá nhân có liên quan

#### **5. Đánh giá việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập**

- Nêu rõ tình hình và kết quả đạt được
- Tồn tại, hạn chế
- Nguyên nhân của kết quả đạt được và của tồn tại, hạn chế
- Trách nhiệm của đơn vị, cá nhân có liên quan

### **IV. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Đánh giá chung**

- Đánh giá chung ưu điểm và hạn chế, khó khăn, vướng mắc của việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 trên địa bàn (trong đó nêu rõ nguyên nhân của những kết quả đạt được và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế).

- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức cá nhân đối với những tồn tại, hạn chế trong việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023.

- Những bài học kinh nghiệm rút ra từ việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023 (các kinh nghiệm, cách làm hay trong việc xây dựng, lựa chọn phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; kinh nghiệm về công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động; trong giải quyết chính sách, chế độ...).

#### **2. Đề xuất các giải pháp và kiến nghị**

a. Nhóm giải pháp: về thể chế chính sách, về tổ chức thực hiện, về nguồn nhân lực

b. Kiến nghị: với Quốc hội; với Chính phủ và các bộ, ngành; với các cơ quan, tổ chức có liên quan;...







